

THÔNG BÁO

QUI ĐỊNH THỰC HIỆN MÔN THIẾT KẾ CÔNG TRÌNH (Áp dụng từ khóa 2012)

1. YÊU CẦU

1.1. Các môn học tiên quyết:

- Kết cấu Bê tông cốt thép 1 + BTL,
- Kết cấu Bê tông cốt thép 2,
- Đồ án Bê tông 2,
- Kết cấu Bê tông cốt thép 3,
- Nền móng, đồ án nền móng,
- Kỹ thuật thi công,
- Tổ chức và Quản lý thi công,
- Đồ án thi công.
- Thực tập tốt nghiệp

1.2. Nếu sinh viên còn nợ một môn trong các môn sau đây thuộc khối kiến thức cơ sở hoặc khối kiến thức chuyên ngành sẽ không được thực hiện môn Thiết kế công trình:

- Các môn kiến thức cơ sở:

TT	Môn học
1	Vẽ kỹ thuật
2	Sức Bền vật liệu 1
3	Sức Bền vật liệu 2 + thí nghiệm
4	Cơ học đất + thí nghiệm
5	Cơ học kết cấu + BTL
6	Phương pháp tính + thực hành
7	Vật liệu xây dựng + thí nghiệm
8	Địa chất công trình + thực tập
9	PP Phần tử hữu hạn (FEM) + thực hành

- Các môn kiến thức chuyên ngành:

TT	Môn học
1	An toàn lao động
2	Kết cấu thép 1 + BTL
3	Kết cấu Bê tông Cốt thép 1 + BTL
4	Kết cấu Bê tông cốt thép 2 + Đồ án
5	Nền và móng + Đồ án
6	Thiết kế kiến trúc dân dụng
7	Kinh tế xây dựng

TT	Môn học
8	Kết cấu thép 2 + Đồ án
9	Bê tông 3
10	Kỹ thuật Thi công
11	Tổ chức và quản lý thi công + Đồ án
12	Tường chắn đất + BTL

2. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

Sinh viên được phân công theo các nhóm sau:

- Nhóm kết cấu: Kết cấu (50%), Nền móng (50%)
- Nhóm nền móng chính: Kết cấu (40%), Nền móng (60%)
- Nhóm thi công chính: Kết cấu (30%), Nền móng (20%) và Thi công (50%)

2.1 Nhóm Kết Cấu

1.	Kiến trúc	Yêu cầu của phần kiến trúc là hiểu rõ cấu tạo kiến trúc của công trình đã cho, và đặc biệt là phải thấy rõ những đặc điểm sử dụng – tự nhiên – xã hội của công trình để có giải pháp hợp lý trong quá trình thực hiện môn học.
2.	Kết cấu khung	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu khung tối thiểu 15 tầng trở lên. - Thiết kế sàn tầng điển hình. - Thiết kế cầu thang. - Thiết kế 1 khung trục : sử dụng mô hình khung không gian, tính thành phần động của gió, vách cứng.
3.	Kết cấu móng	Tính toán 2 phương án móng cọc ép và cọc khoan nhồi với : <ul style="list-style-type: none"> - Hai đài móng thuộc khung không gian. - Một đài thuộc lõi thang máy.

2.2 Nhóm Nền móng chính

1.	Kiến trúc	Yêu cầu của phần kiến trúc là hiểu rõ cấu tạo kiến trúc của công trình đã cho, và đặc biệt là phải thấy rõ những đặc điểm sử dụng – tự nhiên – xã hội của công trình để có giải pháp hợp lý trong quá trình thực hiện môn học.
2.	Kết cấu khung	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu khung tối thiểu 15 tầng trở lên. - Thiết kế sàn tầng điển hình. - Thiết kế 1 khung trục : sử dụng mô hình khung không gian, tính thành phần động của gió.
3.	Kết cấu móng	Tính toán 2 phương án móng cọc ép và cọc khoan nhồi với : <ul style="list-style-type: none"> - Hai đài móng thuộc khung không gian. - Một đài thuộc lõi thang máy. Tính toán thêm một phương án móng khác (cọc ly tâm hoặc tường vây...) theo yêu cầu của giáo viên hướng dẫn.

2.3 Nhóm chuyên ngành Thi Công

1.	Kiến trúc	Yêu cầu của phần kiến trúc là hiểu rõ cấu tạo kiến trúc của công trình đã cho, và đặc biệt là phải thấy rõ những đặc điểm sử dụng – tự nhiên – xã hội của công trình để có giải pháp hợp lý trong quá trình thực hiện môn học.
----	------------------	--

2.	Kết cấu khung	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu khung tối thiểu 15 tầng trở lên. - Thiết kế sàn tầng điển hình. - Thiết kế 1 khung trục : sử dụng mô hình khung không gian., tính thành phần động của gió.
3.	Kết cấu móng	Tính toán 1 phương án móng theo yêu cầu (phương án cọc ép hoặc cọc khoan nhồi) của : <ul style="list-style-type: none"> - Hai đài móng thuộc khung thiết kế.
4.	Thi công	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế biện pháp TC móng - Thiết kế biện pháp thi công cột, dầm, sàn. - Lập tiến độ thi công phần khung

- **Thời gian duyệt bài:** giảng viên hướng dẫn phải duyệt bài sinh viên 1 lần/tuần.
- Sinh viên thực hiện phần thuyết minh khổ giấy A4, bản vẽ khổ giấy A1.

3. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

Sinh viên sẽ thực hiện môn Thiết kế công trình theo tiến độ như sau:

Thời gian thực hiện môn Thiết kế công trình: 15 tuần theo tiến độ như sau:

Nhóm	Kiến trúc	Kết cấu	Nền móng	Thi công	Tổng cộng (tuần)
<i>Kết cấu</i>	<i>1</i>	<i>7</i>	<i>7</i>	<i>0</i>	<i>15</i>
<i>Nền móng</i>	<i>1</i>	<i>6</i>	<i>8</i>	<i>0</i>	<i>15</i>
<i>Thi công</i>	<i>1</i>	<i>5</i>	<i>2</i>	<i>7</i>	<i>15</i>

4. CÁCH THỨC THỰC HIỆN:

Thực hiện: tổ chức theo từng nhóm với giảng viên hướng dẫn được khoa phân công sau khi sinh viên đủ điều kiện thực hiện môn Thiết kế công trình (sinh viên phải đạt các môn tiên quyết theo yêu cầu và không nợ môn thuộc khối kiến thức cơ sở và kiến thức chuyên ngành).

Mỗi sinh viên sẽ được khoa phân 02 giảng viên hướng dẫn: 01 giảng viên phụ trách phần Kết cấu; 01 giảng viên phụ trách phần Nền móng hoặc Thi công.

Đề bài:

- Mỗi sinh viên sẽ được Khoa phân 01 mã đề bài trong ngân hàng và **giảng viên hướng dẫn chỉ giao cho sinh viên đúng mã đề đã được quy định.**
- Dựa trên mã đề được giao, SV có quyền nâng tầng công trình lên đến 20 tầng – nếu được sự đồng ý của GV hướng dẫn.
- Khoa sẽ giao cho mỗi sinh viên một hồ sơ địa chất, giảng viên giao địa điểm xây dựng.

Hình thức đánh giá:

- Giảng viên hướng dẫn đánh giá và cho điểm theo kết quả thực hiện hàng tuần của sinh viên.
- Sinh viên có điểm hướng dẫn dưới 5 không được chấm phân biện. Sinh viên phải học lại môn học.
- Ban chủ nhiệm Khoa sẽ phân công giảng viên chấm phân biện báo cáo của sinh viên sau khi sinh viên hoàn tất và nộp cho VP.Khoa.
- Điểm chấm phân biện thực hiện theo tiêu chí chung được thống nhất.
- Sinh viên có điểm phân biện dưới 5 không được bảo vệ.
- Sinh viên có điểm bảo vệ hội đồng (trung bình) dưới 5 bị xếp loại không đạt. Và lúc này điểm môn học Thiết kế công trình sẽ được tính theo điểm hội đồng.
- Chỉ những sinh viên có điểm bảo vệ hội đồng (trung bình) trên 5 mới được tính điểm trung bình với điểm của giảng viên hướng dẫn và giảng viên phân biện.
- Sinh viên sẽ thi vấn đáp trước hội đồng gồm 3 thành viên.
- Điểm đánh giá môn học dành cho sinh viên có điểm bảo vệ hội đồng (trung bình) trên 5:
 - o Điểm quá trình 40%: (điểm hướng dẫn + điểm phân biện)/2
 - o Điểm tổng kết 60% : (tổng điểm của 03 thành viên hội đồng)/3

Ghi chú: Các sinh viên từ khóa 2011 trở về trước còn nợ môn Thiết kế công trình/Đồ án tốt nghiệp khi trả nợ môn học phải thực hiện theo quy định này.

Nơi nhân:

- Thông báo đến sinh viên các lớp để thực hiện;
- Báo cáo P.QLĐT để phối hợp xét điều kiện nhận TKCT;
- Lưu VP.Khoa

PHỤ TRÁCH KHOA



PGS.TS. Trần Tuấn Anh